

Bản án số: **48** /2021/HS-ST

Ngày: 14/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Th Liêm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Ri

2. Ông Nguyễn Th Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỷ- Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy Tiên- Kiểm sát viên .

Ngày 14/9/2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 25/6/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 07/7/2021, thông báo mở lại phiên tòa số 11/TB-TA ngày 08/9/2021 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Thị Bích L**, sinh ngày 09/4/1984, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Bé, HKTT: Ấp 8, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú: Ấp Bù Núi B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức Ly (đã chết) và bà Vũ Thị Đức, sinh năm: 1950; Chồng: Hà Huy Liệu, sinh năm: 1977 (đã ly hôn); Hiện đang chung sống với Nguyễn Văn Trọng, sinh năm 1979 (chưa đăng ký kết hôn). Bị cáo có 05 người con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** 1. Ông **Võ Hữu Th**, sinh năm 1986 (vắng mặt)

2. Bà **Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp 7, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

***Người làm chứng:** Ông Bùi Công Du, sinh năm: 1952 (vắng mặt).

HKTT: Nhà số 10, khu A, chung cư An Sinh, tổ 14, phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội.

Nơi cư trú: Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Dụ thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2019, bà Nguyễn Thị Lan có nhu cầu đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là CNQSDĐ) từ tên Nguyễn Văn Long và Nguyễn Thị Lan sang tên của Nguyễn Thị Lan (chồng bà Lan là Nguyễn Văn Long đã chết). Bà Lan thỏa thuận với ông Nguyễn Dưỡng (Tư Dưỡng) đi làm thủ tục sang tên giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho bà Lan với giá: 6.000.000 đồng. Sau khi làm xong thủ tục giấy CNQSDĐ do bà Lan bận công việc chưa đi nhận giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất được nên L đã tự ý đi lấy giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Nguyễn Thị Lan (thửa đất số 73, tờ bản đồ số 33, diện tích 322,8m², số phát hành CO444956, sổ vào sổ CH 01310 cấp ngày 21/7/2019 thửa đất tọa lạc tại ấp Bù Núi B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh).

Sau khi nhận giấy CNQSDĐ của bà Lan thì do L có khó khăn về kinh tế nên L đã nảy sinh ý định làm giả giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của bà Nguyễn Thị Lan Th tên của mình là Nguyễn Thị Bích L.

Thông qua mạng xã hội Zalo, L đã liên hệ với một người tên Tuấn Anh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để làm giả giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất với giá: 11.000.000 đồng. Khoảng đầu tháng 3/2020, L nhận được 01 giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên Nguyễn Thị Bích L với các thông tin diện tích, thửa đất giống như giấy CNQSDĐ của bà Nguyễn Thị Lan qua chuyển phát nhanh. Sau đó, L đã sử dụng giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tên Nguyễn Thị Bích L giả này đến gặp ông Võ Hữu Th và bà Nguyễn Thị Thùy D tại nhà ông Th thuộc ấp 7, xã Lộc Thái để chuyển nhượng đất cho ông Th và bà D. ông Th đi xem đất và đối chiếu với giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất do L đưa là phù hợp nên đã tin tưởng và đồng ý nhận chuyển nhượng với giá 300.000.000 đồng.

Đến khoảng 08 giờ ngày 05/3/2020, Nguyễn Thị Bích L cầm theo giấy CNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả cùng các giấy tờ liên quan đến nhà ông Th nhận trước 70.000.000 đồng. Sau đó, ông Th, bà D và L đã đến Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Dụ để công chứng hợp đồng chuyển nhượng nhưng ghi trên hợp đồng chuyển nhượng là: 70.000.000 đồng nhằm mục đích giảm thuế. Sau khi công chứng, bà L đến nhà ông Th để nhận số tiền 130.000.000 đồng (có làm hợp đồng đặt cọc) đến chiều cùng ngày bà L tiếp tục đến nhà ông Th nhận đủ số

tiền: 100.000.000 đồng. Do sợ bà Lan biết sự việc nên L có nói với ông Th cho L thuê lại phần đất này, khi nào có tiền sẽ mua lại theo giá thị trường, ông Th đồng ý là lập hợp đồng thuê đất theo tháng, mỗi tháng 6.000.000 đồng (không công chứng). Ngày 19/10/2020, ông Th đem hồ sơ lên chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Lộc Ninh để làm thủ tục sang tên thì Văn phòng đăng ký đất đai phát hiện giấy CNQSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất mang tên L là giả. Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai đã giao nộp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên cho cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 25/6/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích L về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích L về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”

Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 174, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L từ 07 đến 08 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L 03 đến 04 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật sự, tổng hợp hình phạt chung cho 2 tội từ 10 đến 12 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Bị cáo có 03 người con còn nhỏ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được về chăm sóc cho các con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khẳng định cáo trạng của Viện kiểm nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” là đúng.

Do bị cáo sống chung như vợ chồng với anh Nguyễn Văn Trọng là con trai của bà Lan, nên bị cáo biết được bà Lan đang làm hồ sơ cấp đổi giấy CNQSDĐ nên bị cáo đã tìm cách để lấy giấy CNQSDĐ của bà Lan, sau đó bị cáo nhờ người tên là Tuấn Anh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để làm giả giấy CNQSDĐ đứng tên của bị cáo với các thông tin về thửa đất giống như thông tin thửa đất của bà Lan với mục đích đem bán cho người khác lấy tiền.

Bản thân bị cáo không có đất nhưng bị cáo cố ý nhờ người khác làm giấy CNQSDĐ đứng tên của bị cáo, bị cáo nhận thức được việc làm của bị cáo không được pháp luật cho phép nhưng bị cáo vẫn thực hiện và đã dùng giấy tờ đất giả đem bán cho vợ chồng ông Võ Hữu Th, hợp đồng đã được công chứng tại văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Dụ, đồng thời bị cáo cũng nhận số tiền 300.000.000đ.

Căn cứ kết luận giám định số 72/2020/GĐ-TL ngày 23/11/2020 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Phôi “ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất” gửi đi giám định ký hiệu A là giả.

Căn cứ kết luận giám định số 01/2021/GĐ-TL ngày 05/02/2021 của phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước kết luận: Hình dấu tròn nội dung “U.B.N.D HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC”. Trên tài liệu giám định ký hiệu A không phải do con dấu có hình dấu mẫu trên tài liệu ký hiệu M1-M5,M7 đóng ra.

Chữ ký mang tên Hoàng Nhật Tân trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký đứng tên Hoàng Nhật Tân không phải do cùng một người ký ra.

Như vậy, giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tên Nguyễn Thị Bích L là giấy tờ giả nhưng bị cáo dùng giấy này đem chuyển nhượng cho ông Th. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu Th tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

Khi đã có được giấy CNQSDĐ đứng tên của mình. Bị cáo đã đem bán cho vợ chồng của ông Th với số tiền 300.000.000đ, bị cáo đã cùng với bị hại đến Văn phòng công chứng Nguyễn Thị Dụ làm thủ tục chuyển nhượng QSD đất và đã được văn phòng công chứng chứng thực. Như vậy, ngay sau khi công chứng thì bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại tổng số tiền là 300.000.000đ. Do sợ bị bà Lan phát hiện nên bị cáo thỏa thuận với bị hại là thuê lại tài sản mà bị cáo đã chuyển nhượng khi nào có tiền sẽ chuộc lại theo giá thị trường. Do bị cáo không thanh toán tiền thuê đầy đủ như thỏa thuận và cũng không có tiền chuộc lại đất nên ngày 19/10/2020 bị hại đã đem toàn bộ hồ sơ chuyển nhượng CNQSDĐ liên hệ với chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Lộc Ninh làm

thủ tục chuyển nhượng. Lúc này chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Lộc Ninh phát hiện giấy CNQSDĐ mang tên Nguyễn Thị Bích L là giả. Bị cáo không có tài sản nhưng đã dùng giấy tờ giả để chuyển nhượng tài sản cho người khác lấy tiền đủ các yếu tố về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

[3] Động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo:

Chỉ vì muốn chứng minh bản thân có tài sản là nhà, đất nên bị cáo đã liên hệ trên mạng xã hội Zalo tìm người làm ra giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên của bị cáo, sau đó bị cáo đem bán lấy tiền sử dụng cá nhân.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Bích L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức” là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội.

Đối với ông Bùi Công Du – Công chứng viên Văn phòng Công chứng Nguyễn Thị Dụ có hành vi công chứng hợp đồng chuyển nhượng thửa đất 73, tờ bản đồ số 33, diện tích 322,8m², số phát hành CO444956, số vào sổ CH 01310 cấp ngày 21/7/2019 thửa đất tọa lạc tại ấp Bù Núi B, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh giữa Nguyễn Thị Bích L và Võ Hữu Th, Nguyễn Thị Thùy D nhưng không phát hiện giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa đất trên là giấy giả. Hành vi công chứng nhưng không xem kỹ tài liệu có dấu hiệu của tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

Tuy nhiên, khi ông Th và bà D liên hệ làm thủ tục chuyển nhượng chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Lộc Ninh đã phát hiện ngay, đã kịp thời ngăn chặn đồng thời bị cáo đã trả lại số tiền cho bị hại đầy đủ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh không xử lý đối với ông Bùi Công Du.

[4] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa công khai, bị cáo là người đã Th niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên bị cáo chịu trách nhiệm về tội phạm bị cáo thực hiện.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi và hậu quả bị cáo gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo Th người tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung. Hành vi của bị cáo phạm 2 tội nên bị cáo phải chịu tổng hợp hình phạt theo quy định tại điểm a Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại, bị cáo đang có con còn

nhỏ, hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt như trong bản luận tội là phù hợp được hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (giấy giả) là bằng chứng về hành vi phạm tội của bị cáo được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận đủ số tiền bị cáo bồi thường và không có yêu cầu gì khác hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Bích L phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a, khoản 3 Điều 174, điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L 07 (Bảy) năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 341, điểm s khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Bích L 03 (Ba) năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành chung là 10 (Mười) năm tù. Thời gian tính tù từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Thị Bích L phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại do vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo và Bị Hại;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Th Liêm